TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN KIẾN AN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2025/HS-ST
Ngày 27-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lã Anh Tuấn

Bà Hoàng Thị Chính

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Hữu Hảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Dương Đức L, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2001 tại thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đức L và bà Bùi Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 24/2019/HS-ST ngày 10/5/2019, Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xoá án tích); bị bắt, tạm giam ngày 12/02/2025, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh từ ngày 26/02/2025; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Trần Thị T, sinh năm 1960; nơi cư trú: Đường T, tổ M, phường T (nay là phường B), quận K, thành phố Hải Phòng (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Phan Hữu K, sinh năm 1960; nơi cư trú: Đường T, tổ M, phường T (nay là phường B), quận K, thành phố Hải Phòng (là chồng của bà Trần Thị T); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/02/2022, Dương Đức L điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda Airblade, Biển kiểm soát 15B4-103.41 chở theo sau là anh Lương Ngọc Vương đi trên đường Trần Tất Văn theo hướng từ Ngã 5 Kiến An về cầu Nguyệt với tốc độ 50 đến 60km/giờ. Khi đi đến khu vực đoạn trước số nhà 370 đường Trần Tất Văn thì nhìn thấy bà Trần Thị T điều khiển xe đạp điện màu trắng đi từ hướng số nhà 370 Trần Tất Văn đi sang đường theo hướng về ngã 5 Kiến An (đi ngược chiều). Khi bà T đi xe đạp điện đến giữa làn đường của chiều đường thì cùng lúc này L điều khiển xe môtô đi đến đâm thẳng vào xe đạp điện màu trắng của bà T khiến hai xe cùng đổ ngã. Bà T và L đều bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Kiến An. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày bà T chết.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 38/2022/TT ngày 27/4/2022 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân bị đa chấn thương: Chấn thương sọ não nặng: chảy máu dưới màng cứng bán cầu phải mức độ nhiều, xuất huyết dưới nhện, phù não lan toả. Vỡ phức tạp khối xương mặt hai bên và xương nền sọ. Gãy 1/3 dưới xương quay trái và 1/3 trên hai xương cẳng chân trái. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Trần Thị T bị tai nạn giao thông chết vì suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục do đa chấn thương, chấn thương sọ não nặng, chấn thương cẳng tay trái, cẳng chân trái.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường trước cửa số nhà 370 Trần Tất Văn, phường Tràng Minh (nay là phường Bắc Hà), quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Đoạn đường thẳng rộng 12 mét được trải nhựa bằng phẳng, ở giữa đường có vạch kẻ sơn đứt quãng màu vàng chia mặt đường thành hai chiều xe chạy. Đường được tổ chức giao thông theo đường hai chiều, mỗi chiều rộng 06m. Trên hiện trường ghi nhận các dấu vết có chiều hướng từ ngã 5 Kiến An đến cầu Nguyệt gồm: dấu vết thứ nhất là dấu vết phanh trượt màu đen, kích thước dài 1,05 mét, rộng 10 cm. Dấu vết thứ hai là hệ thống dấu vết cày không liên tục trên mặt đường dài 11,4 mét, rộng 01 cm. Dấu vết thứ ba là hệ thống dấu vết cày xước mặt đường không liên tục, kích thước dài 5,8 mét, rộng 01 cm. Dấu vết thứ tư là vị trí của xe môtô nhãn hiệu Honda Airblade, Biển kiểm soát 15B4-103.41 xe bị ngã đổ nghiêng về bên trái. Dấu vết thứ 5 là dấu vết máu loang trên mặt đường kích thước (01 x 0,8) mét. Dấu vết thứ 6 là vị trí của xe đạp điện, bị ngã đổ nghiêng về bên trái.

Kết quả khám nghiệm phương tiện thể hiện: Đối với xe môtô nhãn hiệu Honda Airblade Biển kiểm soát 15B4-103.41 ghi nhận 10 dấu vết trượt, xước chủ

yếu ở phần bên trái và bên phải bánh trước của xe; đối với xe đạp điện ghi nhận 13 dấu vết chủ yếu phía bên trái của xe.

Tại Kết luận giám định số 05/KL-KTHS(CH) ngày 10/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Dấu vết trượt xước, rách cao su theo chiều ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe, bề mặt bám dính tạp chất màu trắng (dạng sơn) tại mặt ngoài má lốp bên trái bánh trước trên xe môtô mang BKS: 15B4-103.41 phù hợp với dấu vết trượt xước mất sơn màu trắng, bám dính tạp chất màu đen (dạng cao su) theo chiều từ trước về sau từ trên xuống dưới tại mặt bên trái khung xe trên xe đạp điện. Các dấu vết này được hình thành khi hai phương tiện chuyển động ngược chiều va chạm với nhau. Không đủ căn cứ xác định tốc độ của xe môtô BKS: 15B4-103.41 và xe đạp điện tại thời điểm trước khi xảy ra tai nạn.

Tại Công văn số 917/SGTVT ngày 05/4/2022 của Sở Giao thông vận tải Hải Phòng cung cấp: Qua tra cứu trên phần mềm quản lý giấy phép lái xe xác định Dương Đức L chưa được cấp giấy phép lái xe. Quá trình giải quyết tin báo đến ngày 20/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo đối với L.

Quá trình điều tra xác minh, xác định đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Airblade Biển kiểm soát 15B4-103.41 là tài sản hợp pháp của bà Bùi Thị Thương, sinh năm 1969; nơi cư trú: Xã Tiền Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (là mẹ đẻ của L). L đã tự ý lấy xe của gia đình để tham gia giao thông nhưng gia đình không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã trả lại chiếc xe trên cho bà Thương để quản lý, sử dụng. Bà Thương không có yêu cầu, đề nghị về việc xe môtô bị hư hỏng. Đối với chiếc 01 xe đạp điện màu trắng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã trả lại cho gia đình bà T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận đầy đủ tiền bồi thường, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho L.

Tại Bản Cáo trạng số 39/CT-VKSKA ngày 16/4/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Dương Đức L về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên toà, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Đức L từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia

giao thông đường bộ nhưng trừ cho bị cáo 15 ngày tạm giam. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, Kết luận giám định pháp y về tử thi, Kết luận giám định dấu vết của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/02/2022, Dương Đức L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, Biển kiểm soát 15B4- 103.41 theo hướng từ Ngã 5 Kiến An về cầu Nguyệt. Khi đi đến trước số nhà 370 Trần Tất Văn, phường Tràng Minh (nay là phường Bắc Hà), quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. L không có giấy phép lái xe theo quy định, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đảm bảo an toàn khi tránh xe chạy ngược chiều, vi phạm các quy định tại khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2019 và khoản 8 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải, dẫn đến va chạm với xe đạp điện do bà Trần Thị T điều khiển gây ra hậu quả bà T bị chết. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Vì vậy, cần

áp dụng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

- Về nhân thân:

[5] Bị cáo đã 01 lần bị kết án: Tại Bản án số 24/2019/HS-ST ngày 10/5/2019, Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tuy đã được xoá án tích nhưng cần xem xét, đánh giá khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị hại cũng có lỗi trong việc đi không đúng phần đường quy định vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật giao thông đường bộ năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2019; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[8] Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường 40.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[10] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với thương tích của L, L cũng không yêu cầu, từ chối giám định. Đối với thương tích của anh Lương Ngọc Vương, anh Vương chỉ bị xây xát nhẹ nên từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên không có căn để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Đức L phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Dương Đức L 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù. Trừ cho bị cáo 15 ngày tạm giam (từ ngày 12/02/2025 đến ngày 26/02/2025), buộc bị cáo phải chấp hành 44 (Bốn mươi bốn) tháng 15 (Mười lăm) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Dương Đức L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hảo